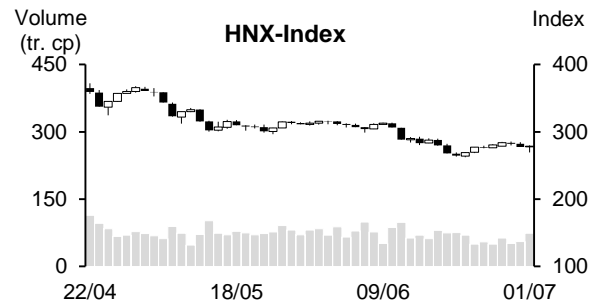
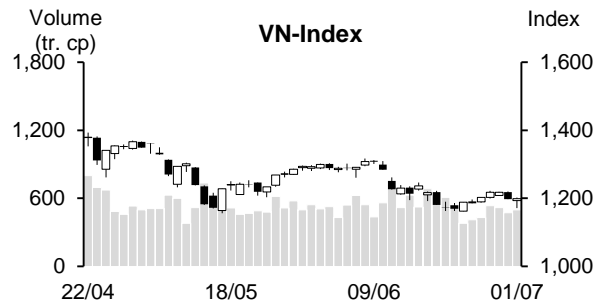


Ngày	Thứ 2 27/06	Thứ 3 28/06	Thứ 4 29/06	Thứ 5 30/06	Thứ 6 01/07	Trung bình
VN-Index	1,202.82	1,218.10	1,218.09	1,197.60	1,198.90	1,207.10
Thay đổi +/-	17.34	15.28	-0.01	-20.49	1.30	2.68
Thay đổi %	1.46%	1.27%	0.00%	-1.68%	0.11%	0.23%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	429.74	534.19	519.30	471.58	498.48	490.66
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	9,757.70	12,520.79	10,418.95	10,245.36	10,525.71	10,693.70
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	252.75	157.46	-33.12	6.38	-201.49	36.40
VN30	1,256.67	1,273.41	1,273.40	1,248.92	1,252.24	1,260.93
Thay đổi +/-	21.20	16.74	-0.01	-24.48	3.32	3.35
Thay đổi %	1.72%	1.33%	0.00%	-1.92%	0.27%	0.28%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	110.60	151.57	113.30	118.01	118.89	122.47
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	3,827.50	4,912.84	3,672.39	3,774.31	3,781.96	3,993.80
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	146.08	-32.17	-51.64	10.31	-330.98	-51.68
HNX-Index	280.42	283.87	282.35	277.68	278.88	280.64
Thay đổi +/-	4.49	3.45	-1.52	-4.67	1.20	0.59
Thay đổi %	1.63%	1.23%	-0.54%	-1.65%	0.43%	0.22%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	49.42	63.15	50.96	55.67	73.86	58.61
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	962.55	1,313.77	1,005.60	1,074.65	1,277.18	1,126.75
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-12.77	21.18	4.30	1.70	-51.36	-7.39



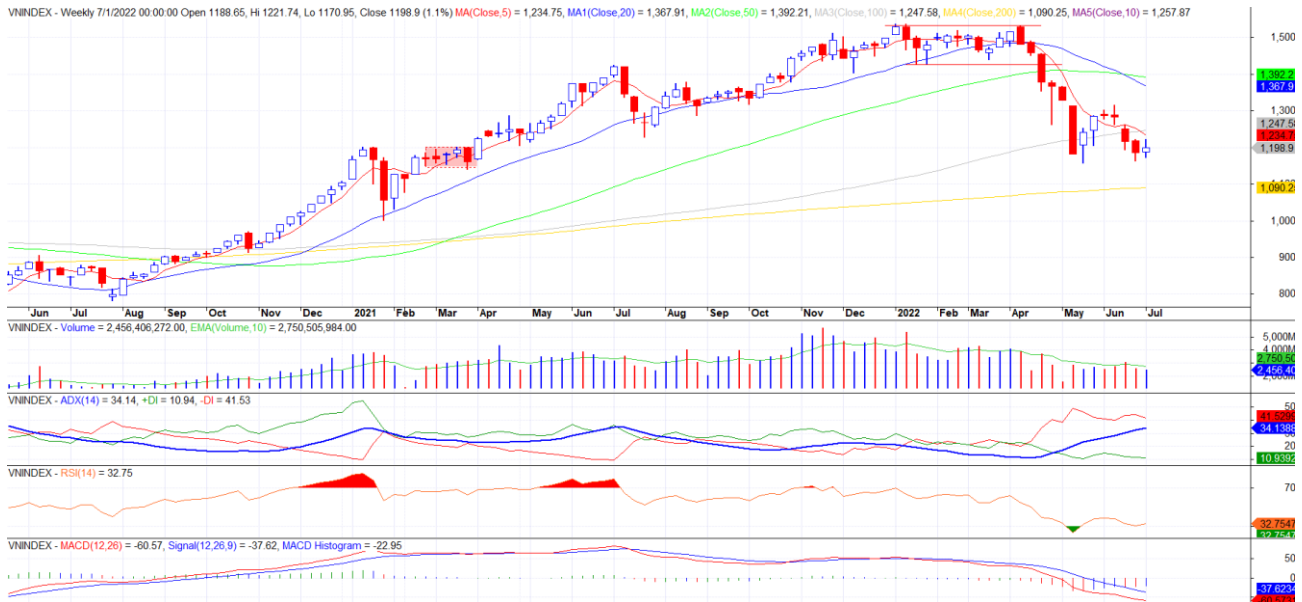
### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau ba tuần giảm điểm liên tiếp, lực cầu bắt đáy nhập cuộc giúp thị trường lấy lại sắc xanh. Tuy nhiên, tâm lý của các nhà đầu tư vẫn khá thận trọng khi thanh khoản vẫn ở mức thấp và thậm chí giảm so với tuần trước đó. Điều này khiến rủi ro giảm điểm của thị trường có thể xuất hiện bất cứ lúc nào. Ngay trong phiên ngày thứ năm và nửa đầu phiên giao dịch ngày thứ sáu, các chỉ số đã vấp phải áp lực điều chỉnh khá mạnh nhưng cũng kịp phục hồi tích cực trong nửa cuối phiên nhờ sự bứt phá của nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

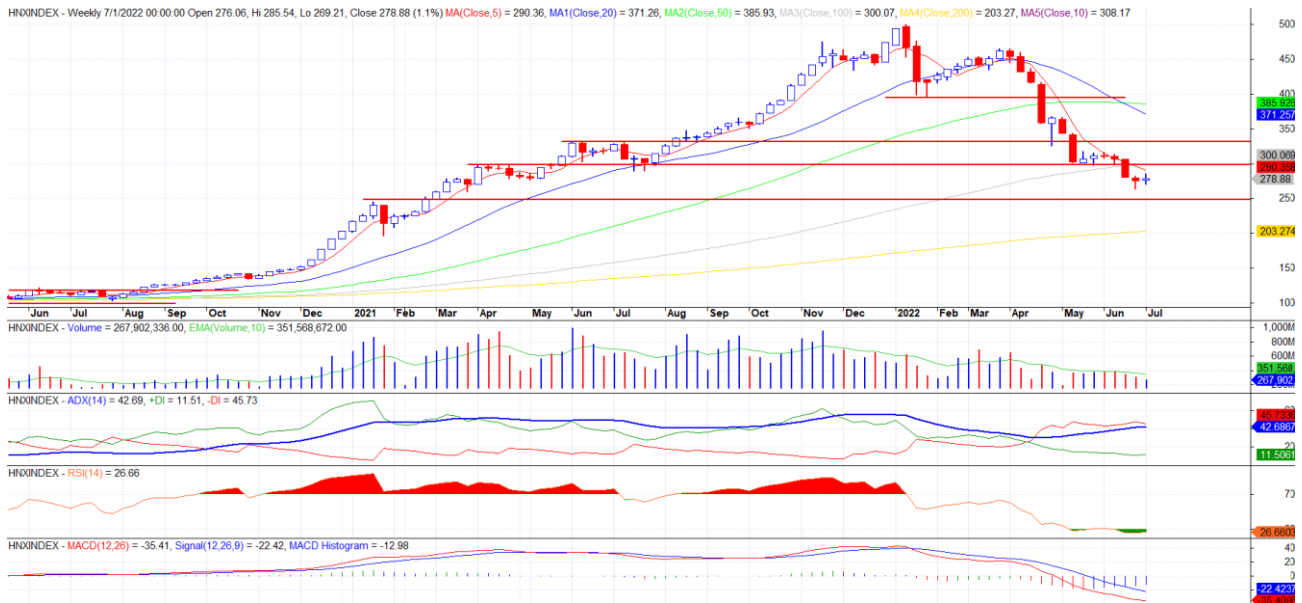
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần hồi phục trở lại, tuy nhiên lại gặp áp lực bán về cuối tuần khiến đồ thị tuần xuất hiện nền giằng co với bóng nền trên có phần dài hơn. Trên đồ thị ngày, sau khi tiếp cận kháng cự quanh MA20 thì chỉ số có dấu hiệu chịu áp lực bán trở lại. Tuy xuất hiện nền rút chân dài khá tốt sau phiên cuối tuần nhưng trong suốt thời gian qua tín hiệu này không quá tin cậy, do đó cần phải chờ tín hiệu xác nhận trong 1-2 phiên tới. Nếu xuất hiện được nền tăng cô đặc và vượt đỉnh gần nhất là 1222 thì sẽ cho khả năng có thể tiếp tục tăng vượt MA50, trường hợp nếu chỉ tăng nhẹ hoặc giảm điểm thì khả năng còn giảm thủng đáy 1156.

### VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có tuần tăng điểm trở lại, tín hiệu cũng hình thành nền giằng co trên đồ thị tuần và vẫn duy trì dưới MA5. Trên đồ thị ngày, tín hiệu nền rút chân dài cũng xuất hiện và cũng sẽ cần tín hiệu xác nhận tương tự như VN-Index. Nếu chỉ số tiếp tục tăng trong 1-2 phiên tới và vượt đỉnh gần nhất quanh 285 thì sẽ cho khả năng có thể tiếp tục tăng về vùng cản 310-315, trường hợp nếu chỉ tăng nhẹ hoặc giảm điểm thì khả năng còn giảm thủng đáy 262.

### HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu nền rút chân ở cả hai chỉ số đều cần phải chờ tín hiệu xác nhận trong 1-2 phiên tới. Nếu tín hiệu tích cực thì nhà đầu tư có thể cân nhắc tham gia với tỷ trọng thấp trở lại ở các nhóm mạnh như Điện, Nước, Dầu khí, trường hợp tiêu cực thì nên tiếp tục đứng ngoài quan sát, hạn chế mua.

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG****TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VND	18,600	8.14%	147,681,200
HPG	22,400	2.75%	93,918,800
STB	22,000	3.77%	84,142,300
HAG	8,900	10.15%	82,761,000
POW	13,600	0.37%	71,637,300

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	24,500	2.08%	38,909,766
SHS	14,500	2.11%	36,667,542
CEO	28,000	4.87%	23,760,067
TNG	30,700	3.02%	19,321,827
HUT	26,800	6.77%	15,917,781

**TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VND	18,600	8.14%	2,684.5
HPG	22,400	2.75%	2,107.2
STB	22,000	3.77%	1,851.9
DIG	36,500	4.14%	1,629.3
SSI	19,700	5.91%	1,359.6

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
PVS	24,500	2.08%	955.2
CEO	28,000	4.87%	659.0
TNG	30,700	3.02%	597.2
SHS	14,500	2.11%	533.6
HUT	26,800	6.77%	422.7

**THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ****TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

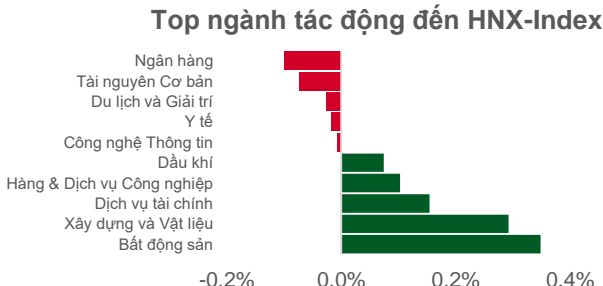
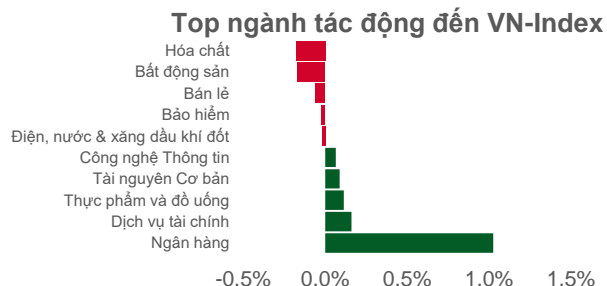
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
BID	35,050	12.34%	0.41%
CTG	26,950	8.89%	0.23%
VNM	73,700	3.08%	0.10%
VIB	22,750	10.44%	0.10%
VPB	29,100	3.37%	0.09%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	49,500	6.68%	0.31%
HUT	26,800	6.77%	0.18%
BAB	17,400	3.57%	0.14%
DNP	24,900	16.90%	0.13%
CEO	28,000	4.87%	0.10%

**TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX**

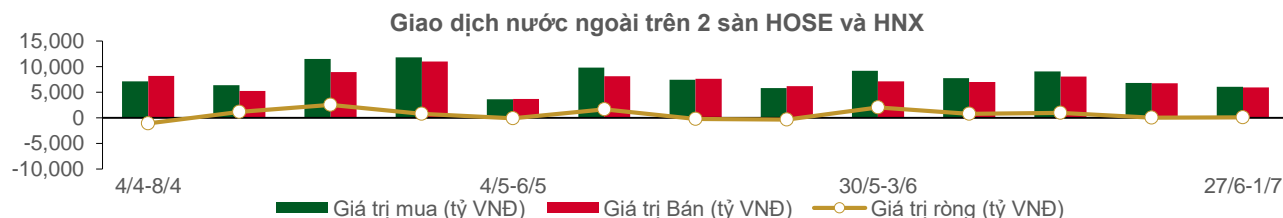
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VHM	61,400	-2.85%	-0.17%
VIC	72,600	-2.68%	-0.16%
VCB	74,000	-1.33%	-0.10%
DGC	112,000	-8.65%	-0.08%
DCM	31,500	-12.50%	-0.05%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
NVB	31,000	-4.32%	-0.24%
KSF	84,600	-2.20%	-0.17%
VIF	17,400	-5.43%	-0.11%
VCS	73,500	-2.00%	-0.07%
PVI	47,800	-2.05%	-0.07%



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	181.26	6,030.24	170.42	5,848.30	10.84	181.98
HNX	2.69	50.04	6.66	87.00	(3.97)	(36.95)
<b>Tổng 2 sàn</b>	<b>183.95</b>	<b>6,080.28</b>	<b>177.08</b>	<b>5,935.31</b>	<b>6.87</b>	<b>145.03</b>



### TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CTG	26,950	8,945,000	234.45
VND	18,600	9,076,160	164.66
MSN	108,701	1,294,800	146.52
GEX	19,850	5,675,700	117.71
STB	22,000	4,806,600	107.51

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	24,500	343,800	8.45
TNG	30,700	176,599	5.51
IDC	49,500	77,936	3.92
SD5	8,900	185,800	1.68
VHL	23,100	51,000	1.24

### TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
NVL	74,400	(2,560,200)	(191.39)
DGC	112,000	(1,594,000)	(191.14)
VPB	29,100	(5,410,300)	(167.70)
HPG	22,400	(7,245,100)	(161.98)
VNM	73,700	(2,154,100)	(152.94)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SHS	14,500	(3,390,155)	(47.89)
KLF	3,100	(1,277,000)	(3.69)
NVB	31,000	(57,800)	(1.84)
BVS	18,600	(99,100)	(1.81)
EID	20,600	(61,800)	(1.23)

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trách**

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
Phường Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,  
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận  
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04  
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung  
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn  
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.  
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,  
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,  
81-83-83B-85 Hàm Nghi,  
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912